

Bốn con đường của Trí tuệ

Ngài Shamar Rinpoche

Trích trong bài giảng trong lễ Phowa ở Bodhi Path Virginia, 20/6/2004

Tôi muốn chia sẻ một giáo lý truyền thống rằng làm cách nào để rèn luyện một cách đánh giá tốt. Bài giảng này để giúp chúng ta tin tưởng vào cảm giác của mình và tránh bị lạc lối. Bốn điều nhắc nhở ở đây vừa được áp dụng với Pháp cũng như các khía cạnh của cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Tôi tin rằng rất nhiều vấn đề của xã hội hiện đại có thể được giải quyết nếu người ta nghe theo những lời khuyên đơn giản này.

Tôi gọi giáo lý này là “Bốn con đường của Trí tuệ”. Người có trí tuệ sẽ biết ai và những gì họ có thể dựa vào. Từ đó họ có thể tránh được rất nhiều cái bẫy của những suy nghĩ lộn xộn.

Bài giảng này bao gồm bốn châm ngôn đơn giản:

1. Dựa vào giáo lý chứ không phải là người thầy
2. Dựa vào ý nghĩa chứ không phải từ ngữ
3. Dựa vào chiều sâu chứ không phải bề mặt
4. Dựa vào trí tuệ chứ không phải khái niệm

1. Dựa vào giáo lý chứ không phải người thầy

Chúng ta thường bị ấn tượng bởi những bậc thầy khiến ta lóa mắt vì sức lôi cuốn của mình. Những nhân cách mạnh mẽ thường mang đến những cảm xúc mãnh liệt cho những thính giả của họ. Những giảng sư hoặc những bậc thầy những người mà ta bị cuốn hút, kích động hoặc hấp dẫn có thể thúc đẩy ta hành động. Ngày nay, dường như những giảng sư phải trở thành những “diễn giả tạo được động lực” nếu không họ sẽ không có một người đệ tử nào cả.

Điều này có thể gây ra một số vấn đề. Việc nêu tên một người dẫn đường có sức hút đã dẫn đường cho người ta đến đâu khổ có cần thiết không? Về bề ngoài có thể làm ta lạc lối. Sức lôi cuốn không nói cho ta biết tri thức của người đó là đúng hay sai.

Hãy chọn một bậc thầy tâm linh cẩn thận như khi bạn chọn một bác sĩ phẫu thuật. Cuộc sống của bạn phục thuộc vào kỹ năng của bác sĩ ấy. Và một điều dứt khoát còn quan trọng hơn phụ thuộc vào kỹ năng của người dẫn đường tâm linh.

Tất nhiên nhiều người có hứng thú với Phật giáo chưa cảm thấy rằng họ sẵn sàng để có một mối quan hệ cá nhân với một vị thầy. Có thể việc đọc kinh sách được viết bởi nhiều bậc thầy khác nhau đã là đủ với họ. Khi mới bắt đầu, việc thăm dò là rất hữu ích. Nhưng nếu chúng ta muốn thực hành để vượt lên trên sự nông cạn hời hợt, nếu ta muốn có sự tiến bộ, thì ta cần phải tìm một bậc thầy.

Tôi đề nghị rằng khi ta chọn một bậc thầy về giáo pháp ta nên cẩn thận như khi chọn một bác sĩ phẫu thuật bệnh ung thư. Trước khi giao phó cho một vị thầy, ta cần phải điều tra rõ. Trước tiên hãy tìm hiểu vài người. Sau đó, chọn một người cho mình dựa trên những tiêu chuẩn quan trọng nhất: kỹ năng giảng pháp, sự hiểu biết về thiền định và tri thức về giáo pháp.

Theo truyền thống, những bậc thầy của triết học Phật giáo thì được phân biệt rõ ràng với những bậc thầy về thiền định. Việc tìm được người có đủ khả năng ở cả hai lĩnh vực này là điều không dễ. Nhưng những bậc thầy có khả năng trong thiền định còn khó tìm hơn là những người có tri thức hàn lâm trong triết học. Những người thầy về triết học có thể vẫn có khả năng dạy về thiền định cơ bản. Nhưng những pháp thực hành cao hơn chỉ có thể được giảng giải bởi những người tự mình đã đạt được bước tiến trên con đường Phật pháp.

Những bậc thầy trong Phật pháp thì nên giảng giải những giáo lý của Đức Phật, chứ không phải giáo lý của chính người đó. Do vậy việc hiểu một chút về giáo lý của Phật là rất quan trọng. Hãy đọc những sách về Đức Phật lịch sử và những thành tựu giả trong quá khứ như những đệ tử của Phật và những bậc thượng sư

Tây Tạng như Milarepa. Điều đó sẽ giúp bạn đánh giá được Pháp của một vị thầy nói ra có phải là chân thực hay không.

2. Dựa vào ý nghĩa chứ không phải câu chữ

Người ta thích nghe theo những lời hay. Ngôn ngữ gây ấn tượng có thể rất có sức thuyết phục. Từ ngữ có thể rất khéo léo làm cho ý nghĩa được rõ ràng hay nó có thể làm cho mọi thứ đẹp lên, như trong một bài thơ hay bài hát, hay từ ngữ có thể được sử dụng để gây ấn tượng đối với người nghe, để cho họ biết rằng ta rất giỏi trong ngôn ngữ và ngữ pháp. Nhưng ý nghĩa mới là điều quan trọng nhất: ý nghĩa phải nên chuẩn xác.

Nhưng điều gì là ý nghĩa đúng đắn trong những sự dạy dỗ về tinh thần? Đầu tiên, để trở nên đúng đắn, lời giáo huấn phải mang lại lợi ích. Thứ hai, nó phải nói sự thật. Một khi đã có hai tiêu chuẩn như vậy, thì từ ngữ trở nên ít quan trọng. Nhưng từ ngữ được sử dụng tốt sẽ làm cho những lời huấn thị đúng đắn trở nên dễ đọc và thú vị hơn, vậy nên chúng rất hữu ích.

Vâng, nếu ta có thể rất giỏi trong ngôn ngữ như lại nói những lời dối trá, thì không chỉ những từ ngữ của ta trở nên vô giá trị, mà nó còn thật sự rất nguy hại, bởi có thể ta đã khiến cho nhiều người đặt niềm tin vào những thứ có hại và sai lầm.

Đây là một ví dụ. Chuyện kể rằng ngày xưa một học giả Bà-la-môn có một người vợ rất xinh đẹp. Khi tuổi đã cao, người Bà-la-môn ngã bệnh và biết rằng không bao lâu nữa ông ta sẽ chết. Vì là một người ghen tuông, ông ta sợ rằng có một người đàn ông khác sẽ cưới vợ mình sau khi ông chết. Vì vậy, là một học giả và rất quyết đoán, ông ta đã hành động rất cực đoan. Ông dùng hết sức lực của mình để viết một cuốn sách để thuyết phục vợ mình nhảy vào giàn hỏa thiêu trong đám tang của ông. Trong cuốn sách này, người Bà-la-môn đã nói rằng khi thân thể của ông ta được hiến tế cho thần Shiva, nó sẽ biến từ cơ thể đang cháy thành một cơ thể được giải phóng. Ông ta tiếp tục viết rằng vợ của một người Bà-la-môn không chỉ là một người vợ, mà còn là một nữ thần trong một sự kết hợp thiêng liêng, rằng cô ấy nên tham gia cùng với người chồng để cùng được giải thoát. Văn phong và ngôn ngữ trong cuốn sách thật quá hoàn hảo, và người Bà-la-môn kia đã trở thành

một bậc thầy của ngôn từ. Thật sự, trong truyền thuyết, cuốn sách đã có sức thuyết phục rằng người vợ đã nhảy vào lửa cùng với chồng. Và từ đó tục lệ đày hận thù sati đã bắt đầu ở Ấn Độ. Nó đã lan truyền một cách rộng rãi ra ngoài cả vòng pháp luật của nước Anh và vẫn còn tồn tại ở một số nơi cho đến tận ngày nay.

Ngôn từ là một bông hoa, nó có thể là thứ để trang trí. Nhưng ý nghĩa mới là phần chân thật. Ngôn từ hay và đẹp nhưng không có ý nghĩa thì giống như là đá quý ở trên một xác chết. Sức mạnh của ý nghĩa sẽ được truyền tải dù cho ngôn từ không ấn tượng, giống như một người phụ nữ đẹp không trang điểm, nhưng vẻ đẹp tự nhiên của người ấy vẫn tỏa sáng. Từ ngữ sử dụng khéo léo cùng với một ý nghĩa đúng đắn thì giống như một người phụ nữ đẹp, sức quyến rũ tự nhiên của người ấy càng được nổi bật thêm nhờ những đồ trang sức đẹp đẽ.

3. Dựa vào chiều sâu chứ không phải bề mặt

Không có ai cố gắng để trở nên nông cạn, nhưng rất nhiều người trong chúng ta lại rất vội vàng và thiếu tự tin trong chính sự phán đoán của mình, khiến cho ta phụ thuộc vào những ý tưởng mà mình tiếp nhận, những định kiến và khuôn sáo. Đặc biệt là trong đời sống tinh thần, việc phải tìm hiểu giáo lý cho bản thân mình là rất quan trọng. Không có lời kêu gọi nào dành cho niềm tin mù quáng trong Phật Pháp. Ngược lại, ta cũng không thể tiến bộ trên con đường Phật Pháp nếu ta không sẵn sàng để tiến xa hơn mức thông thường.

Trong Phật giáo, việc phải nhìn bên sâu vào bên trong vẻ bề ngoài là đặc biệt quan trọng. Đức Phật đã giảng pháp ở rất nhiều mức độ khác nhau tùy thuộc vào khả năng của những người nghe pháp, dù là người mới bắt đầu hay những hành giả cao cấp. Nhưng, dù là những giáo pháp khởi đầu cũng có thể thể hiện những thông điệp uyên thâm cho các hành giả cấp cao, những người có khả năng giải mã chúng.

Quan trọng hơn, ta cần phải có khả năng để nghĩ sâu hơn để nhận được những sự lợi lạc từ pháp. Để tôi giải thích điều này.

Nếu bạn có một vấn đề, bạn nên tìm cách giải quyết phù hợp với vấn đề đó. Nếu vấn đề này đơn giản, bạn có thể tìm một cách giải quyết nhanh chóng và dễ dàng.

Nhưng nếu vấn đề của bạn phức tạp, bạn sẽ cần một cách điều trị thích hợp. Và nếu vấn đề của bạn là vấn đề sâu sắc nhất mà con người và các chúng sinh hữu tình có thể trải qua – vấn đề của đau khổ và sự sống còn – thì ta sẽ cần một giải pháp sâu sắc, phương thuốc mạnh mẽ nhất mà ta có.

Nếu ta không có si mê, thì ta không cần phải giải quyết chúng. Phật và Pháp cho ta hướng đi đến sự giác ngộ. Để mang được những phẩm chất của sự giác ngộ ra khỏi mớ hỗn độn của sự si mê thường ngày của chúng ta, Pháp phải được áp dụng vào mọi mặt của chính sự si mê ấy. Bằng cách này, cách giải quyết sẽ đến trực tiếp từ vấn đề của chúng ta. Một văn bản nổi tiếng được viết bởi nhà triết học cổ đại của Ấn Độ Vasubandhu, bản Abhidharmakosha (“Kho báu của Pháp sáng tỏ”) nói rằng nếu ta sử dụng phương thuốc cứu chữa cho những vấn đề nhỏ, thì cuối cùng chúng ta sẽ bóc được cả vấn đề lớn nhất của chính mình, sự si mê.

Do vậy, sự vô minh tối tăm nhất có thể được xóa bỏ bởi việc thiền định đơn giản nhất. Ví dụ, ta có thể giảm được ham muốn tính dục bằng cách thiền quán về người chết. Nhưng, sự vô minh vi tế nhất lại chỉ có thể xóa bỏ bởi trí tuệ uyên thâm nhất. Ví dụ, ta phải có Tâm định Kim Cương (Diamond Samadhi), mức độ cao nhất của sự tinh tấn thiền định trước giác ngộ, để có thể xóa được sự vô minh vi tế còn tồn tại đến bước cuối cùng của con đường Phật pháp.

Làm theo những lời này có nghĩa rằng bản thân bạn không nên tự thỏa mãn với những suy nghĩ nông cạn và cũng như việc bạn cũng không nên khuyến khích sự chỉ trích của những người khác.

4. Dựa vào trí tuệ chứ không phải khái niệm

Ở đây tôi sẽ nói ngắn gọn. Câu châm ngôn cuối cùng là sâu sắc nhất, nhưng tôi sẽ chỉ nói một chút về điều này.

Đây là phần được mong đợi nhiều nhất của những người tu thiền nghiêm túc. Lĩnh hội được trí tuệ có nghĩa là nhận ra được bản chất của tâm. Để làm được việc này, ta không thể dựa vào ý thức nhị nguyên; ta sẽ đi thẳng đến tâm bất nhị, điều mà ta gọi là trí tuệ. Những người hành thiền phụ thuộc vào tâm bất nhị chứ không phải là tâm nhị nguyên thông thường. Họ biết rằng ngôn ngữ, logic và nguyên nhân là

hữu hạn và không thể thâm nhập được vào sự chứng ngộ cuối cùng, vì vậy họ không phụ thuộc nhiều vào những điều đó.

Phụ thuộc không phải vào tâm nhị nguyên, điều đó là si mê, chàm ngôn này nói, mà phải phụ thuộc vào tâm bất nhị. Đừng đi theo những ảo tưởng thông thường. Đừng quên rằng dù những ý tưởng của ta có ấn tượng hay thuyết phục thế nào, thì sự giác ngộ tối thượng cũng nằm ngoài tầm với của chúng.

Kết luận

Trên đây là Bốn con đường của trí tuệ. Đó có phải là biểu hiện của thể hệ suy tàn mà phần lớn chúng ta hôm nay xử sự theo cách ngược hẳn với những lời giáo huấn ấy không? Việc làm ấy là một lỗi lầm lớn chồng lên những lỗi lầm khác không phút nào dừng. Người ta tự dẫn mình đi lạc lối và sau đó làm lạc lối những người khác, lần lượt với những suy nghĩ sai lệch, tạo nên một chuỗi sai lầm nối tiếp không bao giờ hết. Làm ơn đừng để mình dính mắc vào chuỗi sai lầm ấy. Hãy tin tưởng vào bốn lời giáo huấn này, và bạn sẽ cắt được dây buộc với si mê, giống như Ngài Bồ Tát Văn Thù, người đã chứng được viên mãn trí huệ, cắt đứt hết mọi ý tưởng bằng lưỡi kiếm trí tuệ của Ngài.

Nguồn: http://www.dhagpo-kagyü.org/anglais/science-esprit/fondements/general/4ways-wise_shamarpa1.htm

Viết dịch: Quỳnh Anh – Nhóm Thuận Duyên.